

Số: 36/2025/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 26 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Việt D, sinh năm: 1978.

Số CCCD: 006078003519

Địa chỉ: Xóm BB, xã YT, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị đơn: Chị Khuông Thị D, sinh năm: 1982.

Số CCCD: 019182008057

Địa chỉ: Xóm BB, xã YT, tỉnh Thái Nguyên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Không có.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Việt D và chị Khuông Thị D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Việt D và chị Khuông Thị D tự nguyện ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Hoàng Việt D và chị Khuông Thị D có 02 con chung là Hoàng Khánh H, sinh ngày 25/8/2009 và Hoàng Hải D, sinh năm 12/10/2014. Khi ly hôn anh Hoàng Việt D trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 02 con chung là cháu H và cháu D cho đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi), lao

động tự túc được. Chị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Hàng tháng chị Khuông Thị D có trách nhiệm đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Hoàng Hải D 2.000.000đ (hai triệu đồng)/ tháng cho đến khi cháu D trưởng thành (đủ 18 tuổi), lao động tự túc được. Phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ vào ngày 01 hàng tháng, kể từ tháng 9 năm 2025.

Việc cấp dưỡng nuôi con được thi hành ngay mặc dù có thể bị khiếu nại, kháng nghị, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2.3. Về tài sản chung và các khoản cho vay, khoản nợ chung: Anh Hoàng Việt D và chị Khuông Thị D không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Hoàng Việt D tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được chuyển từ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000402 ngày 25 tháng 7 năm 2025, của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên sang tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND khu vực 4 – Thái Nguyên;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã YN, huyện PL (nay là xã YT, tỉnh Thái Nguyên);
- (ĐKKH số 22 ngày 25/03/2008)
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hồng Khánh